TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 10/7/2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trịnh Thị Mai Hương
- Ông Nguyễn Ngọc Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Vũ Đình Rư - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 579/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 về việc: *"Yêu cầu ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 51/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị X, sinh năm: 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố Phước Tiến, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Ông Đinh Gia K (tên gọi khác: Đinh Công K), sinh năm: 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố Phước Tiến, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/11/2017, bản khai, các biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Phạm Thị X trình bày:

Về hôn nhân: Bà Phạm Thị X và ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K) chung sống với nhau vào năm 1984, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Trước khi kết hôn bà X và ông K có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 1

năm. Hôn nhân của bà X và ông K được hai bên gia đình đồng ý nhưng không tổ chức lễ cưới, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện không ai mai mối hay ép buộc.

Sau khi kết hôn thì bà X và ông K chung sống với nhau rất hạnh phúc. Đến cuối năm 2007 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, vì thương các con nên bà X đã cố gắng chịu đựng cảnh sống có chồng cũng như không.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống cũng như trong sinh hoạt, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Ngoài ra ông K có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Việc này mặc dù vợ chồng bà X đã cố gắng khắc phục nhưng không được.

Từ năm 2015 cho đến nay, bà X và ông K sống ly thân nhau không còn quan hệ gì về mọi mặt, từ chuyện tình cảm cho đến kinh tế. Hiện nay bà X vẫn ở tại nhà của bà X và ông K sống trước đây còn ông K thì dọn ra ngoài sinh sống.

Nay, bà X xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà X và ông K không còn, mục đích hôn nhân giữa bà X và ông K không đạt được nên bà X yêu cầu được ly hôn với Khánh.

Về con chung: Bà Phạm Thị X và ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K) có 02 con chung là Đinh Thị Thanh H, sinh năm: 1984 và Đinh Gia T, sinh năm: 1987. Hiện nay cả hai con chung đều đã trưởng thành nên bà X không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà X yêu cầu tòa án để cho bà X và ông K tự thỏa thuận giải quyết nên bà X không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà X và ông K tự thỏa thuận giải quyết nên bà X không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K), trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho ông K theo quy định, cụ thể như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo mở phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa để để ông K thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đương sự cũng như tham gia phiên tòa nhưng ông K đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: bà X và ông K có 02 con chung nhưng đều đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung, bà X đề nghị Tòa án để bà X và ông K tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét

tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bà Phạm Thị X chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K) đã được Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc triệu tập hợp lệ hai lần nhưng đều vắng mặt không lý do. Theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử vắng mặt ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K).

[2] *Về thẩm quyền*: Xét yêu cầu của nguyên đơn, khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân:* Xét thấy, bà Phạm Thị X và Ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K) tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1984, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Trước khi kết hôn bà X và ông K có thời gian tìm hiểu nhau khoảng một năm, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện không ai mai mối hay ép buộc. Quá trình chung sống, vợ chồng bà X và ông K chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2008 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài cho đến ngày hôm nay không thể khắc phục được nữa.

Nguyên nhân mâu thuẫn giữa bà X và ông K, theo bà X trình bày là do vợ chồng xảy ra bất đồng quan điểm, không hòa thuận và thường xuyên cãi vã nhau. Ngoài ra ông K có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Việc này mặc dù vợ chồng bà X đã cố gắng khắc phục nhưng không được.

Từ năm 2015 cho đến nay, bà X và ông K sống ly thân nhau không còn quan hệ gì về mọi mặt, từ chuyện tình cảm cho đến kinh tế. Hiện nay bà X vẫn ở tại nhà của bà X và ông K sống trước đây còn ông K thì dọn ra ngoài sinh sống

[4] Qua xác minh tại địa phương cho thấy, trong thời gian chung sống bà Phạm Thị X và ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K) có xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cải vã, chửi bới nhau, từ năm 2015 đến nay, bà X và ông K sống ly thân không còn quan hệ gì.

[5] Xét thấy mâu thuẫn giữa bà X và ông K đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị X đối với ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K).

[6] *Về con chung:* Bà Phạm Thị X và ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K) có 02 con chung là Đinh Thị Thanh H, sinh năm: 1984 và Đinh Gia T, sinh năm: 1987. Hiện nay cả hai con chung đều đã trưởng thành, bà X không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Phạm Thị X và ông Đinh Gia K (tên gọi khác Đinh Công K) tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí:* Bà Phạm Thị X phải chịu án phí không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị X, bà Phạm Thị X được ly hôn với ông Đinh Gia K (tên gọi khác là Đinh Công K).

2. *Về con chung*: Bà Phạm Thị X và ông Đinh Gia K (tên gọi khác Đinh Công K) có 02 con chung là Đinh Thị Thanh H, sinh năm: 1984 và Đinh Gia T, sinh năm: 1987. Hiện nay, cả hai con chung đều đã trưởng thành, bà X không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Phạm Thị X và ông Đinh Gia K (Đinh Công K) tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*:

Bà Phạm Thị X phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà X đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007271 ngày 22/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Phạm Thị X đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn thư.

Nguyễn Thị Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy